

Số: 443/QCPH/STP-CTHADS

Cần Thơ, ngày 29 tháng 9 năm 2016

UC THADS TP.CẦN THƠ

QUY CHẾ

Số: 448 Phôi hợp công tác giữa Cơ quan Tư pháp và Cơ quan Thi hành án dân sự
trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Ngày: 04.10.2016

huyện: Cai Phong, A.H

Căn cứ Luật thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2153/QĐ-BTP ngày 27 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Cơ quan Tư pháp và Cơ quan Thi hành án dân sự địa phương;

Căn cứ Công văn số 2656/BTP-TCTHADS ngày 09 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tư pháp về việc cung cấp thông tin đối với tài sản kê biên để đảm bảo thi hành án;

Nhằm tăng cường công tác phối hợp giữa Cơ quan Tư pháp và Cơ quan Thi hành án dân sự trong công tác thi hành án dân sự và những việc liên quan đến công tác thi hành án dân sự trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Sở Tư pháp và Cục Thi hành án dân sự thành phố thống nhất ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Cơ quan Tư pháp và Cơ quan Thi hành án dân sự trên địa bàn thành phố như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, hình thức, trách nhiệm và nội dung phối hợp giữa Sở Tư pháp với Cục Thi hành án dân sự; Phòng Tư pháp với Chi cục Thi hành án dân sự trên các lĩnh vực sau đây:

- Phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến thi hành án dân sự;
- Xây dựng thể chế, chính sách (đề án, chương trình, kế hoạch,...) về thi hành án dân sự;
- Bán đấu giá tài sản thi hành án;
- Trợ giúp pháp lý về thi hành án dân sự;

- đ) Theo dõi thi hành pháp luật về thi hành án dân sự;
- e) Kiểm tra thi hành án dân sự;
- g) Báo cáo công tác thi hành án (theo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan Trung ương hoặc địa phương);
- h) Trao đổi, cung cấp thông tin;
- i) Tổng kết và triển khai công tác năm;
- k) Thi đua, khen thưởng;
- l) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Sở Tư pháp và Cục Thi hành án dân sự; các Phòng Tư pháp và Chi cục Thi hành án dân sự trong việc phối hợp công tác trên các lĩnh vực được nêu tại Quy chế này.

Điều 2. Mục đích phối hợp

Tăng cường trách nhiệm, năng lực tổ chức thực hiện và sự phối hợp của cơ quan có liên quan. Đảm bảo sự phối hợp công tác giữa Cơ quan Tư pháp (Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp) và Cơ quan Thi hành án dân sự (Cục Thi hành án dân sự, Chi Cục Thi hành án dân sự) được kịp thời, hiệu quả; tạo điều kiện để mỗi cơ quan, đơn vị hoàn thành chức năng, nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao hiệu quả công tác ngành tư pháp của thành phố.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp giữa các cơ quan quy định tại Điều 1 Quy chế này được thực hiện theo nguyên tắc bình đẳng, trách nhiệm và tuân thủ pháp luật.
2. Cơ quan Tư pháp và Cơ quan Thi hành án dân sự phải chủ động thường xuyên phối hợp chặt chẽ, kịp thời; khuyến khích trao đổi, phối hợp giải quyết những vấn đề khác có liên quan nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan theo quy định của pháp luật.
3. Thực hiện trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết công việc và bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hình thức phối hợp

Việc phối hợp được thực hiện theo các hình thức sau:

1. Cơ quan chủ trì gửi lấy ý kiến bằng văn bản đối với cơ quan phối hợp.
2. Tổ chức cuộc họp.
3. Tổ chức giao ban định kỳ.
4. Cử người tham gia trực tiếp.
5. Thực hiện các nội dung khác theo chỉ đạo, lãnh đạo của Bộ Tư pháp, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố.
6. Trao đổi qua thư điện tử, điện thoại và các hình thức khác.

Điều 5. Trách nhiệm phối hợp

1. Khi nhận được văn bản gửi lấy ý kiến hoặc đề nghị của cơ quan chủ trì thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm tham gia ý kiến bằng văn bản theo yêu cầu về nội dung, thời hạn xin ý kiến của cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm về nội dung trả lời. Trường hợp còn thiếu tài liệu, cơ quan chủ trì có trách nhiệm cung cấp thêm tài liệu cần thiết cho cơ quan phối hợp.

2. Trường hợp việc phối hợp được thực hiện thông qua cuộc họp thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm cử người có đủ thẩm quyền dự họp và chịu trách nhiệm về ý kiến của người được cử tham dự họp. Trường hợp cơ quan chủ trì đề nghị cử người tham gia trực tiếp vào các tổ biên tập, đoàn thanh tra, kiểm tra hoặc hình thức khác, thì cơ quan phối hợp có trách nhiệm cử người có đủ thẩm quyền tham gia và chịu trách nhiệm về quyết định của người được cử tham gia.

3. Cơ quan Tư pháp có trách nhiệm chỉ đạo công chức Tư pháp - hộ tịch xã, phường, thị trấn tham gia hỗ trợ Cơ quan Thi hành án dân sự thực hiện các công việc cần thiết có liên quan đến thi hành án dân sự.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 6. Phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến thi hành án dân sự

Khi xây dựng các chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến thi hành án dân sự thuộc chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan Tư pháp thì trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, Cơ quan Tư pháp gửi Cơ quan Thi hành án dân sự tham gia đóng góp ý kiến.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được dự thảo chương trình, kế hoạch, Cơ quan Thi hành án dân sự tham gia ý kiến bằng văn bản và gửi về Cơ quan Tư pháp. Hết thời hạn nói trên, nếu Cơ quan Thi hành án dân sự không có ý kiến, coi như nhất trí với dự thảo.

Ngoài ra, trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Cơ quan Thi hành án dân sự chủ động thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật, góp phần thực hiện hiệu quả chương trình, kế hoạch về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố.

Điều 7. Xây dựng thể chế, chính sách thi hành án dân sự

1. Khi Cơ quan Thi hành án dân sự chủ trì tham mưu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, ban hành các đề án, chương trình, kế hoạch, chính sách... về thi hành án dân sự thuộc chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan Thi hành án dân sự thì Cơ quan Thi hành án dân sự mời đại diện Cơ quan Tư pháp tham gia Tổ soạn thảo, Tổ biên tập.

2. Cơ quan Tư pháp cử người tham gia Tổ soạn thảo, Tổ biên tập và có ý kiến đối với đề án, chương trình, kế hoạch, chính sách... về thi hành án dân sự.

Ngoài ra, nếu có văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp giao Cơ quan Tư pháp chủ trì, phối hợp thực hiện

những công việc về thi hành án dân sự thuộc chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan Thi hành án dân sự thì Cơ quan Thi hành án dân sự phối hợp Cơ quan Tư pháp và các cơ quan có liên quan thực hiện những công việc đó trình Ủy ban nhân dân hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân quyết định ban hành.

Điều 8. Bán đấu giá tài sản thi hành án

1. Chậm nhất 10 ngày làm việc trước khi ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ bán đấu giá tài sản thi hành án dân sự cho các tổ chức bán đấu giá tài sản trên địa bàn thành phố, Sở Tư pháp gửi dự thảo văn bản hướng dẫn đến Cục Thi hành án dân sự để tham gia ý kiến.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được dự thảo văn bản hướng dẫn nói trên, Cục Thi hành án dân sự tham gia ý kiến bằng văn bản và gửi về Sở Tư pháp. Hết thời hạn nói trên, nếu Cục Thi hành án dân sự không có ý kiến, coi như nhất trí với dự thảo.

2. Trong trường hợp phát sinh các vấn đề quan trọng hoặc các vụ việc lớn về bán đấu giá tài sản thi hành án, cần phải thanh tra và xử lý vi phạm đối với tổ chức, hoạt động bán đấu giá tài sản thi hành án trên địa bàn thành phố theo thẩm quyền hoặc phải kiểm tra đối với tổ chức, hoạt động bán đấu giá tài sản thi hành án theo định kỳ, kiểm tra đột xuất trong trường hợp cần thiết, Cơ quan Tư pháp mời đại diện Cơ quan Thi hành án dân sự tham gia đoàn thanh tra, đoàn kiểm tra, mời đại diện Cơ quan Thi hành án dân sự hợp trao đổi, cho ý kiến về các nội dung quan trọng.

3. Trong trường hợp có vướng mắc hoặc phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật trong công tác bán đấu giá tài sản ảnh hưởng đến kết quả bán đấu giá tài sản thì Cơ quan Tư pháp và Cơ quan Thi hành án dân sự phối hợp để kịp thời giải quyết theo quy định pháp luật.

4. Việc bán đấu giá tài sản thi hành án của Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản thành phố Cần Thơ được thực hiện theo Quy chế phối hợp về bán đấu giá tài sản để thi hành án giữa Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản với Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Điều 9. Trợ giúp pháp lý về thi hành án dân sự

1. Chậm nhất 10 ngày làm việc trước khi ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt chương trình, kế hoạch trợ giúp pháp lý liên quan đến công tác thi hành án dân sự, Cơ quan Tư pháp gửi Cơ quan Thi hành án dân sự tham gia ý kiến.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được dự thảo chương trình, kế hoạch nói trên, Cơ quan Thi hành án dân sự tham gia ý kiến bằng văn bản và gửi về Cơ quan Tư pháp. Hết thời hạn nói trên, nếu Cơ quan Thi hành án dân sự không có ý kiến, coi như nhất trí với dự thảo.

2. Cơ quan Thi hành án dân sự có trách nhiệm khuyến khích, tạo điều kiện để công chức thi hành án dân sự làm công tác viên trợ giúp pháp lý trong thi hành án dân sự.

Điều 10. Theo dõi thi hành pháp luật về thi hành án dân sự

1. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Cơ quan Thi hành án dân sự có trách nhiệm cung cấp thông tin cho Cơ quan Tư pháp theo quy định của pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Cơ quan Tư pháp kiến nghị, trao đổi về những vấn đề liên quan đến vướng mắc, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật thi hành án dân sự hoặc các hiện tượng vi phạm pháp luật trong thi hành án dân sự.

Điều 11. Kiểm tra thi hành án dân sự

1. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày ra Kết luận kiểm tra công tác thi hành án theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cùng cấp, Cơ quan Thi hành án dân sự gửi Kết luận kiểm tra cho Cơ quan Tư pháp biết.

2. Cơ quan Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp đôn đốc việc thực hiện Kết luận và báo cáo kết quả với Ủy ban nhân dân.

Điều 12. Báo cáo công tác

1. Chậm nhất 10 ngày làm việc trước khi báo cáo công tác thi hành án dân sự theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp, Cơ quan Thi hành án dân sự có văn bản gửi dự thảo Báo cáo đến Cơ quan Tư pháp để tham gia ý kiến.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được dự thảo Báo cáo, Cơ quan Tư pháp tham gia ý kiến và gửi lại cho Cơ quan Thi hành án dân sự. Hết thời hạn nói trên, nếu Cơ quan Tư pháp không có ý kiến, coi như nhất trí với dự thảo Báo cáo.

2. Trong trường hợp cần báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp, Cơ quan Thi hành án dân sự xây dựng dự thảo Báo cáo và mời đại diện lãnh đạo Cơ quan Tư pháp tham gia họp, trực tiếp có ý kiến về các vấn đề quan trọng trong dự thảo Báo cáo.

3. Cơ quan Thi hành án dân sự gửi Báo cáo công tác 06 tháng và Báo cáo công tác năm cho Cơ quan Tư pháp để biết và ngược lại.

Điều 13. Trao đổi, cung cấp thông tin

1. Cơ quan Tư pháp mời đại diện Cơ quan Thi hành án dân sự tham dự các hội nghị chuyên đề hoặc các hội nghị khác của Cơ quan Tư pháp có nội dung liên quan đến công tác Thi hành án dân sự.

Cơ quan Thi hành án dân sự mời đại diện Cơ quan Tư pháp tham dự các hội nghị chuyên đề hoặc các hội nghị khác của Cơ quan Thi hành án dân sự có nội dung liên quan đến công tác Tư pháp.

Trong trường hợp cần thiết, Cơ quan Tư pháp và Cơ quan Thi hành án dân sự sẽ tổ chức họp đột xuất để trao đổi, hỗ trợ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến nhiệm vụ của từng cơ quan, nhất là đối với công tác thi hành án dân sự.

2. Cơ quan Tư pháp cung cấp Cơ quan Thi hành án dân sự những thông tin thuộc trách nhiệm quản lý của mình có liên quan đến thi hành án dân sự; chỉ

đạo đơn vị trực thuộc phối hợp với Cơ quan Thi hành án dân sự trong việc xác minh tài sản thi hành án, kê biên tài sản thi hành án và cung cấp các thông tin có liên quan đến công chứng, chứng thực.

3. Cơ quan Thi hành án dân sự có trách nhiệm cung cấp cho Sở Tư pháp các văn bản sau đây:

- Quyết định về việc tạm dừng đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản;
- Quyết định về việc chấm dứt đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản;
- Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất;
- Quyết định cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất;
- Quyết định về việc cưỡng chế trả nhà, giao nhà;
- Quyết định thi hành án về việc thực hiện Quyết định của Tòa án nhân dân áp dụng các biện pháp khẩn cấp kê biên tạm thời;
- Các văn bản khác theo quy định của pháp luật.

Sở Tư pháp chỉ đạo các đơn vị, tổ chức chuyên môn cập nhật kịp thời vào cơ sở dữ liệu công chứng hoặc thông báo đến các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn thành phố. Việc kê biên tài sản, ngăn chặn chuyển dịch tài sản của Cơ quan Thi hành án dân sự được thực hiện theo Quyết định số 2056/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Cơ quan Thi hành án dân sự khi gửi văn bản ngăn chặn chuyển dịch tài sản nêu trên đồng thời phải gửi thư điện tử để Sở Tư pháp chuyển tải kịp thời đến các tổ chức hành nghề công chứng và Ủy ban nhân dân có thẩm quyền chứng thực hợp đồng, giao dịch.

Điều 14. Giao ban định kỳ

Định kỳ 3 tháng một lần, Cơ quan Thi hành án dân sự tổ chức hội nghị giao ban về công tác thi hành án dân sự và mời Cơ quan Tư pháp dự.

Điều 15. Tổng kết và triển khai công tác năm

1. Tùy từng trường hợp cụ thể, khi có chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc của Bộ Tư pháp, Cơ quan Tư pháp chủ trì, phối hợp với Cơ quan Thi hành án dân sự tổ chức tổng kết, triển khai công tác năm chung theo quy định.

2. Chậm nhất 10 ngày làm việc trước khi trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt chương trình, kế hoạch tổng kết và triển khai công tác năm quy định tại khoản 1 Điều này, Cơ quan Tư pháp gửi dự thảo văn bản cho Cơ quan Thi hành án dân sự tham gia ý kiến.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được dự thảo chương trình, kế hoạch nói trên, Cơ quan Thi hành án dân sự tham gia ý kiến bằng văn bản và gửi về Cơ quan Tư pháp. Hết thời hạn nói trên, nếu Cơ quan Thi hành án dân sự không có ý kiến, coi như nhất trí với dự thảo.

Điều 16. Thi đua khen thưởng

Tùy từng trường hợp cụ thể, khi có chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc của Bộ Tư pháp, Cơ quan Tư pháp chủ trì, phối hợp với Cơ quan Thi hành án dân sự tổ chức sơ kết, tổng kết chung về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Tư pháp chỉ đạo các đơn vị thuộc Sở Tư pháp, các Phòng Tư pháp và Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự chỉ đạo các Chi Cục Thi hành án dân sự trên địa bàn thành phố phối hợp kiểm tra, đôn đốc và theo dõi việc thực hiện Quy chế này.

2. Cơ quan Tư pháp và Cơ quan Thi hành án dân sự có trách nhiệm quán triệt, triển khai nội dung Quy chế tới các phòng, đơn vị chức năng và công chức trong cơ quan để bảo đảm thực hiện nghiêm Quy chế.

Điều 18. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện nếu phát hiện những nội dung cần sửa đổi, bổ sung thì Sở Tư pháp và Cục Thi hành án dân sự trao đổi thống nhất các nội dung cần xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này cho phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn thành phố./.



Lê Quốc Trung



Nguyễn Viết Xuân

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Hỗ trợ tư pháp;
- Tổng cục THADS;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT.Thành ủy;
- TT.HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Ban Chỉ đạo THADS thành phố;
- Ban Chỉ đạo THADS quận, huyện;
- Phòng Tư pháp quận, huyện;
- Chi Cục THADS quận, huyện;
- Lưu: VT, Sở Tư pháp, Cục THADS.